

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YẾT KIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ- UBND

Yết Kiêu, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình
năm 2025 trên địa bàn xã Yết Kiêu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YẾT KIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/2/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị định 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH;

Căn cứ Kế hoạch số 260/KH- UBND ngày 25/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã Yết Kiêu (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Trưởng ban:

Ông: Đoàn Thanh Bình - Phó Chủ tịch Thường trực UBND xã.

2. Phó trưởng ban Thường trực:

Ông: Đàm Văn Thúc - Trưởng phòng Kinh tế.

3. Phó trưởng ban:

Bà: Phạm Thị Ngọc - Phó trưởng phòng văn hóa - xã hội.

4. Thành viên:

- | | |
|---|--|
| - Ông: Phạm Văn Thắng | - Phó Trưởng công an xã; |
| - Ông: Ngô Trọng Tường | - Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã; |
| - Ông: Phạm Văn Hiến | - Phó trưởng phòng Kinh tế xã; |
| - Ông: Nguyễn Văn Quân | - Chuyên viên phòng Kinh tế xã; |
| - Bà: Nguyễn Thị Chinh | - Chuyên viên phòng kinh tế xã; |
| - Bà: Vũ Thị Quỳnh | - Chuyên viên phòng Kinh tế xã; |
| - Ông: Ngô Văn Quang | - Chuyên viên phòng Kinh tế xã; |
| - Ông: Phạm Văn Đạo | - Chuyên viên phòng Kinh tế xã; |
| - Bà: Nguyễn Thị Minh | - Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội |
| - Bà: Phạm Thị Mến | - Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã Hội |
| - Bà: Nguyễn Thị Hoa | - Chuyên viên Văn phòng HĐND-UBND |
| - Bà: Hà Thị Thúy Hồng | - Chuyên viên TT phục vụ hành chính công |
| - Bà: Nguyễn Thị Oanh | - Chuyên viên TT phục vụ hành chính công |
| - Ông: Vũ Văn sỹ | - Giám đốc Trung tâm VH TT và Truyền thông |
| - Các Ông (bà) Trưởng thôn trên địa bàn xã; | |
| - Hiệu trưởng các trường MN, TH và THCS; | |
| - Trạm Trưởng trạm y tế xã; | |

*** Mời các ông (bà) sau tham gia làm thành viên:**

- | | |
|-----------------------------|---|
| - Bà: Trịnh Thị Hồng Thuyên | - Phó Chủ tịch TT UBMTTQVN xã -
Chủ tịch hội nông dân; |
|-----------------------------|---|

- | | |
|-----------------------------|--|
| - Ông: Vũ Xuân Kiều | - Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã - Chủ tịch hội Cựu chiến binh xã; |
| - Bà: Trần Thị Xiêm | - Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã - Chủ tịch hội Phụ nữ xã; |
| - Ông: Phạm Văn Tăng | - Phó Chủ tịch UBMTTQVN xã - Bí thư đoàn thanh niên xã; |
| - Bà: Nguyễn Thị Thanh Hằng | - Phó giám đốc Phòng giao dịch NH CSXH Gia Lộc. |

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo:

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã.
- Chỉ đạo tổ chức lực lượng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.
- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn.
- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình báo cáo UBND thành phố.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

- Trưởng ban Chỉ đạo có trách nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Ban Chỉ đạo. Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy định.
- Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của UBND xã trong chỉ đạo, điều hành hoạt động của ban chỉ đạo.
- Phòng Kinh tế là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, có trách nhiệm tổng hợp tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai nhiệm vụ được giao; tham mưu Chủ tịch UBND xã Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã; tham mưu UBND xã tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã theo quy định.
- Lãnh đạo các cơ quan là thành viên Ban chỉ đạo quyết định đơn vị, cá nhân giúp việc thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực được phân công. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4: Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (báo cáo);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng: KT, VH-XH;
- Trung tâm VH, TT và truyền thông;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thu